

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 22/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thanh

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Thị Kim Tân
2. Ông Hồ Phi Công.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 22/02/2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN DUY K, (D), sinh năm 1983 tại Đồng Nai; giới tính: nam; nơi cư trú: [khu phố S, Phường S, Thành Phố L, Tỉnh Đồng Nai; Q: Việt Nam](#); dân tộc: kinh; tôn giáo: công giáo; trình độ học vấn: lớp 6/12; nghề nghiệp: không; con ông [Nguyễn Duy T](#) và bà [Trần Thị P](#); vợ: [Nguyễn Thị Ngọc T1](#), sinh năm 1988; con: có 01 người sinh năm 2010; Tiền sự: không; Tiền án: có 01 tiền án:

Ngày 20/5/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST. Ngày 26/9/2021 chấp hành xong án phạt tù.

Nhân thân:

Ngày 16/7/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 264/HSST. Ngày 05/5/2008 chấp hành xong án phạt tù.

Ngày 05/5/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù, về tội: “Cướp giật tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2011/HSST. Ngày 11/3/2015 chấp hành xong án phạt tù.

Ngày 08/6/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành 18 tháng, tại Quyết định số 16/2017/QĐ.TA, đến ngày 29/11/2018 chấp hành xong.

Bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Minh T2, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1973(vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Duy K là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 14 giờ ngày 14/11/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy K đến khu vực phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai tìm gặp một người thanh niên tên G (không rõ nhân thân, lai lịch) mua được 07 (bảy) tép ma túy tổng hợp với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua ma túy, K cất giấu ma túy vào trong túi quần phía sau đang mặc và đi đến khu vực ngã 3 Ông Đ tìm gặp bạn chấp hành án chung tên Nguyễn Minh T2. Khoảng 19 giờ cùng ngày, K gặp T2 và cả hai rủ nhau đến quán cà phê không tên, ven quốc lộ A, thuộc xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai để uống nước. Tại quán cà phê, do cả hai là người nghiện ma túy nên K lấy ra 01 (một) tép ma túy và cùng T2 sử dụng. Nổ thủy tinh do K cầm theo, dụng cụ sử dụng ma túy do K tự chế và sau khi sử dụng xong đã vứt bỏ. Còn lại 06 (sáu) tép ma túy tổng hợp để trong 05 (năm) đoạn ống hút, hàn kín, kích thước 1x2cm và 01 (một) đoạn ống hút, hàn kín, kích thước 1x4cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng K để trong gói nylon, cất giấu trong túi quần sau, bên trái đang mặc của K. Lúc này, T2 hoàn toàn không biết việc K mua và tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau đó, K và T2 thuê nhà nghỉ để ngủ. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/11/2022, K và T2 đi đến quán C, thuộc khu phố H, thị trấn G để uống nước và ngồi tại chòi lá số 03. Đến 10 giờ 10 phút ngày 15/11/2022, Công an huyện X phối hợp Công an thị trấn G tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện tại vị trí bên trong túi quần phía sau bên trái của K đang mặc có 05 (năm) đoạn ống hút, hàn kín, kích thước (1x2) cm và 01 (một) đoạn ống hút, hàn kín, kích thước (1x4) cm bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, K khai là ma túy đá, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Sau đó, Công an huyện X đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Vật chứng vụ án:

- 05 (năm) đoạn ống hút, hàn kín, kích thước 1x2cm và 01 (một) đoạn ống hút, hàn kín, kích thước 1x4cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng tạm giữ của Nguyễn Duy K, được niêm phong kí hiệu (M);

- 01 (một) xe mô tô hiệu Max, màu hồng biển số 60N-9224.

Tại kết luận giám định số 2456/KL-KTHS ngày 22/11/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,3694gam, loại: Methamphetamine; Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 1,3235gam.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKSXL ngày 11/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Duy Khánh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Duy K](#) từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị [Nguyễn Duy K](#) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào lúc 10 giờ 10 phút ngày 15/11/2022, tại [quán C](#) thuộc [khu phố H, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#); Công an bắt quả tang [Nguyễn Duy K](#) có hành vi cất giấu 05 (năm) đoạn ống hút, hàn kín, kích thước 1x2cm và 01 (một) đoạn ống hút, hàn kín, kích thước 1x4cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M), [K](#) khai là ma túy tổng hợp, mục đích tàng trữ để sử dụng. Kết quả giám định: Tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,3694gam, loại: Methamphetamine.

Theo quy định của Luật phòng chống ma túy và Bộ luật hình sự thì chất ma túy bao gồm chất gây nghiện và chất hướng thần, là những chất đã được xác định và có tên gọi riêng trong khoa học như: nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa, cao coca; heroin; cocain, Methamphetamine.... Bị cáo [Nguyễn Duy K](#) khi mua ma túy tổng hợp thì cất giấu để sử dụng cho bản thân đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Qua đó, bản cáo trạng số: 25/CT-VKSXL ngày 11/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo [Nguyễn Duy K](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy:

Bị cáo [Nguyễn Duy K](#) là thanh niên đã trưởng thành, mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy là thuộc chất cấm, không được phép lưu hành và sử dụng, nhưng bị cáo đã mua ma túy sau đó đem về cất giấu để sử dụng, nên thuộc trường hợp định khung hình phạt tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xử phạt 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[5] Nhận định của Kiểm sát viên: Bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là phù hợp.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 05 (năm) đoạn ống hút, hàn kín, kích thước 1x2cm và 01 (một) đoạn ống hút, hàn kín, kích thước 1x4cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng được niêm phong kí hiệu (M)) sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật số 2456/KL-KLHS ngày 22/11/2022 của [Phòng K1 Công an tỉnh Đ](#) là phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô của chị [Nguyễn Thị Thanh H](#) cho bị cáo mượn, chị [H](#) không biết bị cáo dùng xe thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan công an trả lại xe cho chị [H](#) là phù hợp.

Đối với [Nguyễn Minh T2](#) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên [Công an thị trấn G](#) đã lập hồ sơ đưa vào Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai theo Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên [G](#) mà [Nguyễn Duy K](#) khai đã bán ma túy cho [K](#), do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với chị [Nguyễn Thị Thanh H](#) không biết [Nguyễn Duy K](#) dùng xe mô tô đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện X](#) không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra [Công an huyện X](#), điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện X](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố: Bị cáo [Nguyễn Duy K](#) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo [Nguyễn D](#): 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2022.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án: 01 (Một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 2456/KL-KTHS ngày 22/11/2022 của [Phòng K1 Công an tỉnh Đ](#).

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2023).

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo [Nguyễn Duy K](#) phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thanh